

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định về chế độ báo cáo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 162/QĐ-TTg ngày 12/12/1992 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ thông tin báo cáo; Chỉ thị số 27/2007/CT-TTg ngày 29/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trong hoạt động của các tổ chức hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 4/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020; Quyết định số 342/QĐ-TTg ngày 20/2/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi một số tiêu chí của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới;

Căn cứ Thông tư số 41/2013/TT-BNNPTNT ngày 04/10/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của UBND tỉnh về việc phân công nhiệm vụ, phụ trách địa bàn cho các cơ quan, đơn vị chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh và Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 07/4/2016 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 12/9/2013; Quyết định số 2126/QĐ-UBND ngày 16/9/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng chấm điểm các tiêu chí nông thôn mới của tỉnh;

Xét đề nghị của Văn phòng điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh tại Tờ trình số 51/TTr-VPĐP ngày 29/4/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chế độ báo cáo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; các thành viên Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của tỉnh; Chánh Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh;

Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, KT, NN&MT;
- Lưu: VT, NN&MT (Đg-100b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Dhãm Ênuôl

QUY ĐỊNH

**Về chế độ báo cáo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới
tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016 – 2020**

(Kèm theo Quyết định số: 1424/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 của UBND tỉnh)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định chế độ báo cáo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 – 2020 (sau đây gọi tắt là Chương trình nông thôn mới).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; UBND, Ban chỉ đạo, Văn phòng điều phối nông thôn mới các huyện, thị xã, thành phố; UBND, Ban chỉ đạo, Ban quản lý Chương trình nông thôn mới các xã; các tổ chức, đơn vị có liên quan thực hiện Chương trình nông thôn mới (sau đây gọi tắt là các đơn vị).

**Chương II
CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

Điều 3. Các hình thức báo cáo

Bao gồm: báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề hoặc báo cáo đột xuất.

Điều 4. Yêu cầu của báo cáo

1. Phải đầy đủ thông tin theo yêu cầu, trung thực, chính xác và kịp thời.
2. Phải được duyệt, ký đúng thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung, tính trung thực của báo cáo.
3. Phải có đánh giá và xếp loại theo thứ tự từ tốt đến yếu, kém; từ cao xuống thấp đối với các nội dung có liên quan nhiều đơn vị, cá nhân cùng có trách nhiệm thực hiện; nêu rõ những tồn tại, vướng mắc và đề nghị (nếu có).

Điều 5. Báo cáo định kỳ

1. Báo cáo tháng, quý, năm

a) Nội dung:

- Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình nông thôn mới của các đơn vị (kết quả thực hiện về tiêu chí nông thôn mới, giải ngân, chỉ tiêu kế hoạch, huy động nguồn lực, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân...). Đối với đánh giá thực hiện chỉ tiêu kế hoạch phải có số liệu so sánh cùng kỳ, so sánh với kế hoạch tháng, quý, năm để đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch theo từng thời gian của báo cáo;

- Tình hình và kết quả thực hiện các văn bản, Quyết định của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh;

- Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của kỳ báo cáo sau;

- Kiến nghị, đề xuất với Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh, UBND tỉnh (nếu có);

- Mẫu báo cáo theo yêu cầu của đơn vị tổng hợp báo cáo.

b) Các đơn vị gửi báo cáo và tổng hợp báo cáo:

- UBND xã có trách nhiệm gửi báo cáo hàng tháng, quý, năm cho Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện để tổng hợp báo cáo Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh;

- Kho bạc nhà nước cấp huyện có trách nhiệm gửi báo cáo cho Kho bạc nhà nước tỉnh và Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện để tổng hợp báo cáo Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh;

- Các chủ đầu tư, các phòng ban cấp huyện có trách nhiệm gửi báo cáo cho Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện và các sở, ban, ngành phụ trách tiêu chí để tổng hợp báo cáo Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh;

- Các tổ chức tín dụng, các quỹ cho vay khác có trách nhiệm gửi báo cáo cho Ngân hàng Nhà nước tỉnh và Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện để tổng hợp báo cáo Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh;

- Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo Trung ương, Văn phòng điều phối nông thôn mới Trung ương và UBND tỉnh, Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh.

c) Thời gian gửi báo cáo:

- Báo cáo tháng (kết quả thực hiện từ ngày 12 tháng trước đến ngày 12 tháng báo cáo, có dự kiến kết quả thực hiện tháng): gửi trước ngày 12 hàng tháng;

- Báo cáo quý: gửi trước ngày 15 tháng cuối cùng của quý (có dự kiến kết quả thực hiện của quý);

- Báo cáo 6 tháng: gửi trước ngày 15 tháng 6 hàng năm (có dự kiến kết quả thực hiện của 6 tháng);

- Báo cáo 9 tháng: gửi trước ngày 15 tháng 9 hàng năm (có dự kiến kết quả thực hiện của 9 tháng);

- Báo cáo năm: gửi trước ngày 15 tháng 12 (có dự kiến kết quả thực hiện của năm); báo cáo kết quả chính thức gửi trước ngày 10 tháng 01 năm sau.

c) Thời điểm chốt số liệu báo cáo chính thức của năm:

Từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Báo cáo định kỳ khác: thực hiện theo văn bản, ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh.

Điều 6. Báo cáo chuyên đề

Khi cần các nội dung chuyên đề, các đơn vị phải báo cáo kịp thời với Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh bằng hình thức nhanh nhất. Báo cáo chuyên đề nêu rõ tóm tắt nội dung, nguyên nhân phát sinh, những biện pháp đã áp dụng để khắc phục, kết quả giải quyết và những đề xuất, kiến nghị với Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh.

Điều 7. Báo cáo đột xuất

Khi cần các nội dung chỉ đạo, yêu cầu đột xuất, các đơn vị phải báo cáo kịp thời với Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh bằng hình thức nhanh nhất. Báo cáo đột xuất phải nêu rõ tóm tắt nội dung, nguyên nhân phát sinh, những biện pháp đã áp dụng để khắc phục, kết quả giải quyết và những đề xuất, kiến nghị với Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh;

Chánh Văn phòng điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh hoặc người được ủy quyền sẽ thông báo đến đơn vị có trách nhiệm về yêu cầu nội dung và thời gian báo cáo đột xuất cho các đơn vị liên quan.

Điều 8. Thẩm quyền ký báo cáo, hình thức và nơi nhận báo cáo:

a) Thẩm quyền duyệt, ký báo cáo:

- Báo cáo tháng, quý, báo cáo chuyên đề và báo cáo đột xuất: Thủ trưởng các đơn vị ký báo cáo hoặc có thể ủy quyền cho cấp phó ký thay;

- Báo cáo 6 tháng, 9 tháng, năm: Thủ trưởng các đơn vị ký báo cáo, trong trường hợp đặc biệt (khi Thủ trưởng đi vắng ra ngoài tỉnh) mới ủy quyền cho cấp phó ký thay và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh biết việc ủy quyền đó.

b) Hình thức gửi báo cáo: Gửi báo cáo chính thức bằng bản giấy (ký, đóng dấu), đồng thời gửi tập tin báo cáo (word hoặc excel) qua hệ thống thư điện tử đã được quy định. Các báo cáo Mật chỉ gửi báo cáo chính thức bằng bản giấy (ký, đóng dấu).

Chương III

ĐÁNH GIÁ BÁO CÁO VÀ QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI BÁO CÁO

Điều 9. Đánh giá báo cáo

Báo cáo phải được đánh giá một cách khách quan, đảm bảo tính chính xác, chất lượng của báo cáo được phân loại như sau:

- Loại A: Đảm bảo đầy đủ nội dung báo cáo theo mẫu, gửi đúng quy định về thời gian;

- Loại B: Nội dung báo cáo theo mẫu đạt từ 50% trở lên, gửi báo cáo không đúng quy định về thời gian (quá hạn dưới 07 ngày so với quy định);

- Loại C: Nội dung báo cáo theo mẫu đạt dưới 50%, không gửi báo cáo hoặc gửi báo cáo quá hạn từ 07 ngày trở lên so với quy định.

Điều 10. Quy định chế tài xử lý

1. Người báo cáo chịu trách nhiệm trước thủ trưởng cấp trên trực tiếp.

2. Khen thưởng, kỷ luật:

- Định kỳ 06 tháng và 01 năm, Văn phòng điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, đánh giá và xếp loại báo cáo của các đơn vị; qua kết quả xếp loại, Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh sẽ biểu dương đối với các đơn vị có báo cáo đạt loại A; đồng thời, có hình thức kỷ luật đúng mức đối với những đơn vị có báo cáo đạt loại B trở xuống. Trong trường hợp cần thiết có thể biểu dương, khiển trách tại từng thời điểm theo yêu cầu của nhiệm vụ;

- Chất lượng báo cáo là tiêu chí đưa vào bình xét các danh hiệu thi đua.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Các đơn vị bố trí cán bộ làm công tác tổng hợp báo cáo, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng thông tin, báo cáo đạt yêu cầu; trang bị các phương tiện kỹ thuật cần thiết cho bộ phận thông tin, báo cáo.

2. Các đơn vị cấp trên cấp báo cáo theo dõi, tổng hợp, đánh giá, xếp loại báo cáo của các đơn vị và gửi báo cáo đánh giá đến các đơn vị liên quan để làm cơ sở bình xét thi đua, khen thưởng, kỷ luật cho các đơn vị, cá nhân hàng năm.

3. Chánh Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy định này.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Văn phòng điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh (địa chỉ: số 47 Nguyễn Tất Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; thư điện tử: vpdpntmdaklak@gmail.com; điện thoại: 3957449 hoặc 3955787) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Dhãm Ênuôi